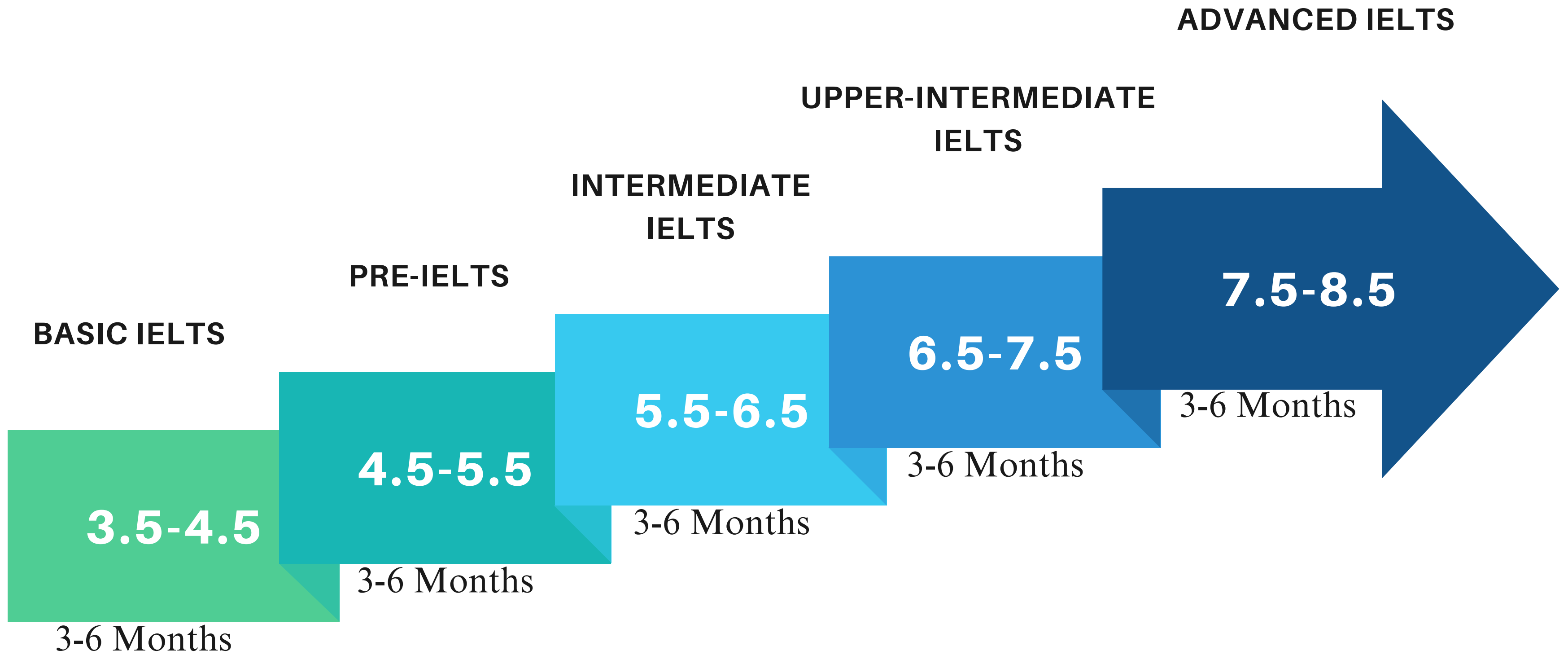


IELTS STAGES



Note: The academic - trained stages of IELTS would be timed on whether your English proficiency can be acquired

IELTS STAGES

BASIC IELTS

3.5-4.5

- Lexical resources: Basic families of words / Collocations
- Grammatical range & accuracy: Basic grammatical structures & tenses
- Speaking skill: English proficiency ability:
 - Basic techniques of pronunciation, intonation, stress patterns, rhythm patterns.
 - Basic ways of constructing Coherence and Cohesion
 - Daily life, Social life & culture, etc.
- Listening skill:
 - Taking – note skills: key words / main ideas, etc
 - Basic dialogues, conversations, short speeches, talks, lectures
- Writing:
 - Task 1: Basic stages of describing graphs or charts / describing a process of a procedure.
 - Task 2: Paragraphs, minor essays.
- Reading skill: Basic skimming & scanning techniques / determining types of questions, contexts, etc.

IELTS STAGES

PRE-IELTS

4.5-5.5

- Lexical resources: Basic families of words / Collocations
- Grammatical range & accuracy: Fundamental structures & tenses in grammatical ranges.
- Speaking skill: English proficiency ability:
 - Rudimental techniques of pronunciation, intonation, stress patterns, rhythm patterns.
 - Elementary ways of constructing Coherence and Cohesion
 - Social life & culture, Sciences, IT, Globalization, etc
- Listening skill:
 - Taking – note skills: key words / main ideas, etc.
 - Enhancement of dialogues, conversations, short speeches, talks, lectures.
- Writing:
 - Task 1: Essential stages of describing graphs or charts / describing a process of a procedure.
 - Task 2: Minor essays, Essays.
- Reading skill: Fundamental skimming & scanning techniques / determining types of questions, contexts, etc.

IELTS STAGES

INTERMEDIATE IELTS

5.5-6.5

- Lexical resources: Well – used families of words / Collocations
- Grammatical range & accuracy: Competent users of various structures & tenses in grammatical ranges.
- Speaking skill: English proficiency ability:
 - Good users of pronunciation, intonation, stress patterns, rhythm patterns.
 - Competent users of constructing Coherence and Cohesion
 - Social life & culture, Sciences, IT, Globalization, etc.
 - Discussion – skill
- Listening skill:
 - Taking – note skills: key words / main ideas, etc.
 - Enhancement of dialogues, conversations, short speeches, talks, lectures.
- Writing:
 - Task 1: Well - described graphs or charts / a process of a procedure.
 - Task 2: Essays / Types of essays
- Reading skill: Competent skimming & scanning techniques / determining types of questions, contexts, etc.

IELTS STAGES

UPPER-INTERMEDIATE IELTS

6.5-7.5

- Lexical resources: Extremely well – used families of words / Collocations
- Grammatical range & accuracy: Very good users of various structures & tenses in grammatical ranges.
- Speaking skill: English proficiency ability:
 - Extremely good users of pronunciation, intonation, stress patterns, rhythm patterns.
 - Fluency, Coherence and Cohesion
 - Social life & culture, Sciences, IT, Globalization, etc.
 - Discussion – skill; Argumentative skill.
- Listening skill:
 - Taking – note skills: recognising key words / main ideas, etc
 - Very good analysis of dialogues, conversations, short speeches, talks, lectures.
- Writing:
 - Task 1: Well - described graphs or charts / a process of a procedure.
 - Task 2: Essays / Types of essays
- Reading skill: Very good at skimming & scanning techniques / determining types of questions, contexts, etc.

IELTS STAGES

ADVANCED IELTS

7.5-8.5

- Lexical resources: Expert users of families of words / Collocations
- Grammatical range & accuracy: Excellent users of various structures & tenses in grammatical ranges.
- Speaking skill: English proficiency ability:
 - Excellent users of pronunciation, intonation, stress patterns, rhythm patterns.
 - Fluency, Coherence and Cohesion
 - Social life & culture, Sciences, IT, Globalization, Environments etc.
 - Discussion – skill; Argumentative skill
- Listening skill:
 - Taking – note skills: Easily recognising key words / main ideas, etc.
 - Very good analysis of dialogues, conversations, short speeches, talks, lectures.
- Writing:
 - Task 1: Excellence in analysis of graphs or charts / a process of a procedure.
 - Task 2: Essays / Types of essays
- Reading skill: Expertizing at skimming & scanning techniques / determining types of questions, contexts, etc.

LỘ TRÌNH TIẾNG ANH HỌC THUẬT IELTS

BASIC IELTS

3.5-4.5

- Nguồn từ vựng: Các nhóm từ cơ bản / Cụm từ cố định
- Phạm vi ngữ pháp & độ chính xác: Các cấu trúc ngữ pháp và thì cơ bản
- Kỹ năng nói: Khả năng sử dụng tiếng Anh:
 - Kỹ thuật phát âm, ngữ điệu, trọng âm, nhịp điệu cơ bản.
 - Cách xây dựng tính mạch lạc và liên kết cơ bản.
 - Các chủ đề về cuộc sống hàng ngày, đời sống xã hội & văn hóa, v.v.
- Kỹ năng nghe:
 - Kỹ năng ghi chú: từ khóa / ý chính, v.v.
 - Các đoạn hội thoại cơ bản, cuộc trò chuyện, bài phát biểu ngắn, bài nói chuyện, bài giảng.
- Kỹ năng viết:
 - Task 1: Các bước cơ bản để mô tả biểu đồ hoặc sơ đồ / mô tả quy trình hoặc thủ tục.
 - Task 2: Viết đoạn văn, bài luận ngắn.
- Kỹ năng đọc: Kỹ thuật đọc lướt và đọc kỹ cơ bản / xác định các loại câu hỏi, ngữ cảnh, v.v.

LỘ TRÌNH TIẾNG ANH HỌC THUẬT IELTS

PRE-IELTS

4.5-5.5

- Nguồn từ vựng: Sử dụng cần thiết trong các nhóm từ / Cụm từ cố định
- Phạm vi ngữ pháp & độ chính xác: Các cấu trúc và thì cơ bản trong phạm vi ngữ pháp
- Kỹ năng nói: Khả năng sử dụng tiếng Anh:
 - Kỹ thuật phát âm, ngữ điệu, trọng âm, nhịp điệu ở mức cơ bản.
 - Cách xây dựng tính mạch lạc và liên kết ở mức đơn giản.
 - Các chủ đề về đời sống xã hội & văn hóa, khoa học, công nghệ thông tin, toàn cầu hóa, v.v.
- Kỹ năng nghe:
 - Kỹ năng ghi chú: từ khóa / ý chính, v.v.
 - Nâng cao các đoạn hội thoại, cuộc trò chuyện, bài phát biểu ngắn, bài nói chuyện, bài giảng.
- Kỹ năng viết:
 - Task 1: Các bước cần thiết để mô tả biểu đồ hoặc sơ đồ / mô tả quy trình hoặc thủ tục.
 - Task 2: Viết các bài luận ngắn, bài luận.
- Kỹ năng đọc: Kỹ thuật đọc lướt và đọc kỹ cơ bản / xác định các loại câu hỏi, ngữ cảnh, v.v.

LỘ TRÌNH TIẾNG ANH HỌC THUẬT IELTS

INTERMEDIATE IELTS

5.5-6.5

- Nguồn từ vựng: Sử dụng thành thạo các nhóm từ / Cụm từ cố định
- Phạm vi ngữ pháp & độ chính xác: Sử dụng thành thạo các cấu trúc và thì khác nhau trong phạm vi ngữ pháp
- Kỹ năng nói: Khả năng sử dụng tiếng Anh:
 - Sử dụng tốt kỹ thuật phát âm, ngữ điệu, trọng âm, nhịp điệu
 - Sử dụng thành thạo cách xây dựng tính mạch lạc và liên kết
 - Các chủ đề về đời sống xã hội & văn hóa, khoa học, công nghệ thông tin, toàn cầu hóa, v.v.
 - Kỹ năng thảo luận
- Kỹ năng nghe:
 - Kỹ năng ghi chú: từ khóa / ý chính, v.v.
 - Phân tích thành thạo các đoạn hội thoại, cuộc trò chuyện, bài phát biểu ngắn, bài nói chuyện, bài giảng
- Kỹ năng viết:
 - Task 1: Mô tả rõ ràng biểu đồ hoặc sơ đồ / quy trình hoặc thủ tục
 - Task 2: Bài luận / Các loại bài luận
- Kỹ năng đọc: Kỹ thuật đọc lướt và đọc kỹ thành thạo / xác định các loại câu hỏi, ngữ cảnh, v.v.

LỘ TRÌNH TIẾNG ANH HỌC THUẬT IELTS

UPPER-INTERMEDIATE IELTS

6.5-7.5

- Nguồn từ vựng: Sử dụng cực kỳ thành thạo các nhóm từ / Cụm từ cố định
- Phạm vi ngữ pháp & độ chính xác: Sử dụng rất tốt các cấu trúc và thì khác nhau trong phạm vi ngữ pháp
- Kỹ năng nói: Khả năng sử dụng tiếng Anh:
 - Sử dụng cực kỳ tốt kỹ thuật phát âm, ngữ điệu, trọng âm, nhịp điệu
 - Sự lưu loát, tính mạch lạc và liên kết
 - Các chủ đề về đời sống xã hội & văn hóa, khoa học, công nghệ thông tin, toàn cầu hóa, v.v.
 - Kỹ năng thảo luận; Kỹ năng tranh luận
- Kỹ năng nghe:
 - Kỹ năng ghi chú: nhận diện từ khóa / ý chính, v.v.
 - Phân tích rất tốt các đoạn hội thoại, cuộc trò chuyện, bài phát biểu ngắn, bài nói chuyện, bài giảng
- Kỹ năng viết:
 - Task 1: Mô tả rõ ràng biểu đồ hoặc sơ đồ / quy trình hoặc thủ tục
 - Task 2: Bài luận / Các loại bài luận
- Kỹ năng đọc: Rất thành thạo kỹ thuật đọc lướt và đọc kỹ / xác định các loại câu hỏi, ngữ cảnh, v.v.

LỘ TRÌNH TIẾNG ANH HỌC THUẬT IELTS

ADVANCED IELTS

7.5-8.5

- Nguồn từ vựng: Sử dụng thành thạo các nhóm từ / Cụm từ cố định
- Phạm vi ngữ pháp & độ chính xác: Sử dụng xuất sắc các cấu trúc và thì khác nhau trong phạm vi ngữ pháp
- Kỹ năng nói: Khả năng sử dụng tiếng Anh:
 - Sử dụng xuất sắc kỹ thuật phát âm, ngữ điệu, trọng âm, nhịp điệu
 - Sự lưu loát, tính mạch lạc và liên kết
 - Các chủ đề về đời sống xã hội & văn hóa, khoa học, công nghệ thông tin, toàn cầu hóa, môi trường, v.v.
 - Kỹ năng thảo luận; Kỹ năng tranh luận
- Kỹ năng nghe:
 - Kỹ năng ghi chú: Dễ dàng nhận diện từ khóa / ý chính, v.v.
 - Phân tích rất tốt các đoạn hội thoại, cuộc trò chuyện, bài phát biểu ngắn, bài nói chuyện, bài giảng
- Kỹ năng viết:
 - Task 1: Phân tích xuất sắc biểu đồ hoặc sơ đồ / quy trình hoặc thủ tục
 - Task 2: Bài luận / Các loại bài luận
- Kỹ năng đọc: Thành thạo kỹ thuật đọc lướt và đọc kỹ / xác định các loại câu hỏi, ngữ cảnh, v.v.